

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên
tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Công văn số 2757/SNV-CCHCTN&VTLT ngày 01/12/2025 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2030; UBND xã Ba Dinh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền thực hiện Chương trình

1. Công tác chỉ đạo

1.1. Việc ban hành các văn bản thực hiện Chương trình phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030

Trên cơ sở Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1374/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030; thực hiện Quyết định số 1375/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030. Từ ngày 01/7 đến nay, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 11a/KH-UBND ngày 31/7/2025 thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn xã 06 tháng cuối năm 2025. Theo đó, tiếp tục tăng cường quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, triển khai Luật Thanh niên ngày 19/6/2020; Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định về đối thoại với thanh niên, cơ chế, chính sách và biện pháp thực hiện các chính sách đối với thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng; khắc phục tình trạng coi vấn đề thanh niên và công tác thanh niên là nhiệm vụ riêng của xã quản lý nhà nước về công tác thanh niên, của tổ chức đoàn thể, hoạt động phong trào.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình

Từ sau khi sáp nhập, vì khối lượng công việc quá lớn, công chức kiêm nhiệm quá nhiều vị trí việc làm, lại không có công chức chuyên trách lĩnh vực thanh niên, UBND xã chưa tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện chương trình.

2. Công tác tuyên truyền

2.1. Nội dung, hình thức tuyên truyền

Công tác tuyên truyền, phổ biến về Chương trình phát triển thanh niên được triển khai thường xuyên, sâu rộng bằng nhiều hình thức phong phú như: tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, sinh hoạt chi đoàn, chi hội; lồng ghép trong các phong trào thanh niên và các cuộc họp thôn.

2.2. Đối tượng tuyên truyền

Tất cả thanh niên, đoàn viên, hội viên trên địa bàn xã.

2.3. Kết quả đạt được

- UBND xã thường xuyên tuyên truyền, giáo dục truyền thống, lịch sử, văn hóa, tư tưởng chính trị, đạo đức cách mạng, tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về công tác thanh niên. Kết hợp với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng các thiết chế văn hóa cho thanh niên, giúp thanh niên tiếp cận, tìm hiểu những giá trị văn hóa, lịch sử của quê hương, từng bước nâng cao tinh thần yêu nước, tình cảm trong sáng trong thanh niên. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho thanh niên; động viên thanh niên trong độ tuổi phấn đấu nâng cao trình độ học vấn và kỹ năng sống. Tăng cường công tác giáo dục pháp luật và phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong thanh niên; phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - tổ chức xã hội - chính quyền trong việc quản lý, tạo điều kiện thuận lợi về tinh thần, tâm lý, kinh tế cho thanh niên học tập, lao động. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của thanh niên trong sự nghiệp phát triển kinh tế – xã hội được nâng cao; thanh niên từng bước chủ động hơn trong học tập, lao động và tham gia các hoạt động xã hội.

- Triển khai chương trình hành động phòng chống ma túy, cai nghiện ma túy đạt hiệu quả; thường xuyên tuyên truyền tác hại của ma túy, HIV/AIDS đến mọi tầng lớp thanh niên để phòng chống, tuyên truyền bằng hình thức treo băng rôn, khẩu hiệu, lồng ghép các buổi sinh hoạt, họp. Qua đó đã tạo được chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức trong thanh niên, hiểu rõ sự tác hại của ma túy, HIV/AIDS.

II. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình

1. Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

1.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang và thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập Nghị quyết của cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- 80% thanh niên nông thôn được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Trên 60% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

1.2. Đánh giá chung

- Ưu điểm: Công tác tuyên truyền được chú trọng, phổ biến rộng rãi đến tất cả thanh niên trên địa bàn xã. Việc ứng dụng các nền tảng mạng xã hội để tuyên truyền càng ngày càng phát huy hiệu quả, đi sâu vào từng đối tượng, mang tính lan tỏa và tích cực.

- Hạn chế: Tuy có chuyển biến về nhận thức, tuy nhiên hiện nay có nhiều thông tin không đúng trên các nền tảng xã hội dẫn đến một số bộ phận thanh niên lơ là trong lao động, học tập, tụ tập gây mất an ninh trật tự.

2. Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

2.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- 70% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương. Trên 80% thanh niên đạt trình độ trung học cơ sở.

- Số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; Số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì tăng hàng năm.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức trẻ tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực về quản lý nhà nước, kỹ năng công tác được nâng lên.

2.2. Đánh giá chung

Ưu điểm: Tạo điều kiện để thanh niên học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, lập thân, lập nghiệp: Tổ chức các hoạt động giúp đỡ thanh niên học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nâng cao chất lượng các quỹ khuyến học, quỹ học bổng, khuyến khích phong trào học tập trong thanh niên

Hạn chế: Việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chính sách pháp luật về thanh niên và công tác thanh niên còn chậm; việc kiểm tra, giám sát chưa kịp thời, thường xuyên. Việc đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa phục vụ đời sống tinh thần cho thanh niên còn hạn chế; nhà văn hóa, khu vui chơi dành cho thanh thiếu nhi ở nhiều địa phương chưa được đầu tư đúng mức; nhiều khu vui chơi, sinh hoạt chưa đem lại hiệu quả.

3. Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

3.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- Tỷ lệ thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm hơn 60%; 50% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm.

- Tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm tại địa phương thấp khoảng 6%, chủ yếu là lao động tự do.

- Thanh niên là người khuyết tật, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng đạt tỷ lệ 60%.

3.2. Đánh giá chung

Ưu điểm: Nhìn chung việc triển khai công tác thanh niên đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động các nguồn lực xã hội, sự quan tâm của các ngành cho công tác thanh niên, góp phần đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác thanh niên, giải quyết được một số vấn đề cấp bách trong công tác thanh niên như: giải quyết việc làm, đào tạo, bồi dưỡng nhận thức chính trị và đạo đức cách mạng cho thanh niên, nâng cao trình độ học vấn và chuyên môn nghề nghiệp cho thanh niên, phát huy vai trò thanh niên trong việc tham gia phát triển kinh tế...

Hạn chế: Lực lượng thanh niên tham gia các hoạt động tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm còn ít. Một số cán bộ thanh niên ở thôn còn hạn chế về năng lực tổ chức, tập trung lực lượng thanh niên trên địa bàn

4. Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

4.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- Trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS.

- Trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 90% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

4.2. Đánh giá chung

Ưu điểm: Thực hiện truyền thông, phổ biến nâng cao kiến thức chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên cho đoàn viên, thanh niên trên địa bàn. Việc chăm sóc sức khỏe của thanh niên là học sinh ngày càng được quan tâm, trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực, kỹ năng tư vấn, truyền thông, về chăm sóc sức khỏe cho đội ngũ thanh niên là giáo viên, nhân viên y tế trường học. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên; tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh.

Hạn chế: Đối tượng đoàn viên, thanh niên tham gia còn quá ít, nên hiệu quả mang lại chưa cao.

5. Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

5.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- Đơn vị đã chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao, tạo điều kiện cho đông đảo thanh niên được rèn luyện, nâng cao thể lực, sức khỏe. Quan tâm đầu tư tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ với nhiều hình thức phong phú và chất lượng ngày càng cao thu hút được khá đông thanh niên tham gia.

- Số lượng thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số ngày càng cao.

5.2. Đánh giá chung

Ưu điểm: các hoạt động được tổ chức thường xuyên, mang tính truyền thống, thu hút đông đảo lực lượng thanh thiếu niên tham gia.

Hạn chế: Việc đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa phục vụ đời sống tinh thần cho thanh niên còn hạn chế; nhà văn hóa, khu vui chơi dành cho thanh thiếu nhi chưa được đầu tư đúng mức; nhiều khu vui chơi, sinh hoạt chưa đem lại hiệu quả.

6. Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

6.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của Chương trình

- 100% thanh niên đến tuổi nghĩa vụ quân sự được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, phổ biến Luật Nghĩa vụ quân sự; 100% thanh niên chấp hành nghiêm việc thực hiện nghĩa vụ quân sự.

- Hằng năm, Đoàn thanh niên, phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

6.2. Đánh giá chung

Ưu điểm: Phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ, lực lượng đoàn viên, thanh niên đã tổ chức thực hiện nhiều hoạt động có ý nghĩa, góp phần giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương, cụ thể có các hoạt động: ra quân tuyên truyền đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tuyên truyền đảm bảo trật tự an ninh chính trị ở địa phương, phối hợp tổ chức tốt ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ Quốc; phát huy vai trò của đội thanh niên xung kích đảm bảo trật tự an ninh xã hội tại địa phương

Hạn chế: Một bộ phận thanh niên có ý thức còn hạn chế.

III. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

- Quán triệt sâu sắc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thanh niên.

- Đưa nội dung phát triển thanh niên vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chiến lược.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

- Tổ chức rà soát, đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan đến thanh niên.

- Tạo điều kiện để thanh niên được tiếp cận, thụ hưởng các chính sách về học tập, việc làm, khởi nghiệp, nhà ở, y tế, văn hóa, thể thao.

- Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác thanh niên.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền: Hội nghị, sinh hoạt chi đoàn, mạng xã hội, pano, áp phích.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, đoàn viên và người dân về vị trí, vai trò của thanh niên trong phát triển xã hội.

- Tuyên truyền, biểu dương gương thanh niên tiêu biểu, mô hình hay, cách làm sáng tạo.

4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

- Phối hợp các ban, ngành, đoàn thể tổ chức tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên.

- Tạo điều kiện cho thanh niên được tiếp cận các dịch vụ công, các nguồn vốn ưu đãi để phát triển kinh tế.

- Khuyến khích các mô hình thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp tại địa phương.

5. Nguồn lực thực hiện Chương trình

- Bố trí nguồn kinh phí phù hợp trong dự toán ngân sách hằng năm để triển khai các hoạt động phát triển thanh niên.

- Huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cá nhân trong các hoạt động hỗ trợ thanh niên.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tránh chồng chéo, lãng phí.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thực hiện Chương trình

- Mở rộng giao lưu, học hỏi kinh nghiệm các mô hình phát triển thanh niên tiên tiến.

- Khuyến khích thanh niên tham gia các chương trình trao đổi, hợp tác quốc tế về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Phối hợp với các tổ chức quốc tế để tranh thủ nguồn lực hỗ trợ thanh niên.

7. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình

- Xây dựng kế hoạch, tiêu chí đánh giá việc thực hiện Chiến lược theo từng năm, từng giai đoạn.

- Định kỳ kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; kịp thời khen thưởng, nhân rộng mô hình hiệu quả.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác theo dõi, giám sát.

8. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

- Mặt trận và các tổ chức đoàn thể phối hợp tuyên truyền, vận động, tổ chức các hoạt động hỗ trợ thanh niên.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là lực lượng nòng cốt trong việc triển khai các phong trào, chương trình hành động của thanh niên.

- Phát huy tinh thần tình nguyện, sáng tạo, trách nhiệm của thanh niên trong xây dựng và phát triển địa phương.

IV. Kết quả thực hiện các Đề án, dự án, chương trình theo Chương trình phát triển thanh niên của địa phương, đơn vị

1. Quy chế phối hợp công tác giữa UBND xã với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã

- Trong những năm qua, UBND xã đã triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Đảng ủy, sự điều hành của UBND và vai trò xung kích của tổ chức Đoàn trong phát triển kinh tế - xã hội. Đoàn Thanh niên phối hợp UBND xã tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên tham gia các mô hình phát triển kinh tế, khởi nghiệp, chuyển đổi số.

- Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao khoa học, công nghệ, hỗ trợ vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội. Tổ chức nhiều hoạt động ra quân “Ngày Chủ nhật xanh”, “Thanh niên tình nguyện vì môi trường xanh - sạch - đẹp” góp phần xây dựng đô thị văn minh. Phối hợp tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh đô thị, thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Đoàn Thanh niên phối hợp cùng Công an tuyên truyền phòng, chống tội phạm, ma túy, bạo lực học đường. Vận động thanh niên tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự. Đoàn thanh niên là lực lượng nòng cốt của Tổ công nghệ

số cộng đồng, hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính ở cơ sở.

2. Kế hoạch đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội

Vấn đề giải quyết việc làm, định hướng nghề nghiệp cho thanh niên, giúp thanh niên có việc làm, thu nhập ổn định là vấn đề được Ủy ban nhân dân xã quan tâm, lãnh chỉ đạo thường xuyên, nhất là việc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông về nghề nghiệp và việc làm, giúp thanh niên có định hướng nghề nghiệp và lựa chọn nghề đúng đắn thông qua các hình thức tuyên truyền phong phú và đa dạng.

3. Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2021 – 2025

UBND xã phối hợp các ngành, đoàn thể xã tổ chức tuyên truyền về chủ trương, chính sách đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Phối hợp Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức các buổi tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động có nhu cầu đi xuất khẩu lao động tại các thị trường: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan... Hướng dẫn người lao động tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi theo chính sách của Nhà nước.

V. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Được sự quan tâm của các cấp chính quyền, đa số các thanh niên trên địa bàn xã đã tiếp cận được hầu hết với các chính sách pháp luật, được tuyên truyền phổ biến và học tập Nghị quyết, sử dụng các thiết bị thông minh có kết nối Internet để tra cứu thông tin, các chính sách của Đảng và Nhà nước, được tuyên truyền kiến thức về phòng, chống bạo lực.

- Thanh niên là những người khuyết tật, yếu thế và thanh niên đã từng chấp hành án tù đã được quan tâm giúp đỡ để được tham gia các hoạt động sản xuất, được hỗ trợ vay vốn để phát triển kinh tế; được quan tâm hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng.

- Tổ chức cơ sở Đoàn từng bước được củng cố kiện toàn, định hướng phương pháp, nội dung, hình thức hoạt động để mang lại hiệu quả thiết thực, qua đó đã tổ chức và tạo nhiều sân chơi bổ ích, phong trào hành động phù hợp.

- Thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch về nhiệm vụ trọng tâm phát triển thanh niên.

2. Tồn tại, hạn chế

- Thanh niên trên địa bàn xã đa số là thanh niên nông thôn, số lượng thanh niên đi làm ăn xa nhiều, dẫn đến việc duy trì phổ biến giáo dục chính trị cho thanh niên còn hạn chế.

- Một số thanh niên chưa quan tâm hoặc ngại tham gia vào các hoạt động xã hội, thiếu quan tâm đến công tác đào tạo nghề nông thôn.

- Công chức tham mưu về công tác thanh niên hiện đang kiêm nhiệm rất nhiều vị trí nên chưa tham mưu kịp thời.

VI. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)

1. Quốc hội

2. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

3. Các Bộ, ngành

4. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

5. Ủy ban nhân dân tỉnh

6. Kiến nghị khác

- Thường xuyên tổ chức cho cán bộ, công chức làm công tác thanh niên được tập huấn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về quản lý nhà nước về công tác thanh niên.

- Có chính sách hỗ trợ về cơ sở vật chất, nguồn kinh phí để hỗ trợ giúp đỡ các đối tượng thanh niên đặc thù, thanh niên tài năng, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên lao động nông thôn được thỏa đáng.

VII. Một số nhiệm vụ trong thời gian tới để thực hiện Chương trình phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030

1. Phương hướng

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

- Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp và ý thức công dân của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tạo môi trường thuận lợi để thanh niên phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, kỹ năng xã hội và năng lực nghề nghiệp.

- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của thanh niên, đặc biệt quan tâm tới thanh niên yếu thế, thanh niên di cư, thanh niên dân tộc thiểu số và thanh niên khu vực khó khăn.

2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết, chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2026 – 2030; Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

- Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao.

- Thường xuyên bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên; nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên.

- Tiếp tục phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2030. UBND xã Ba Dinh kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Đoàn TN xã;
- Lưu: VT, VHXX_{PTQA}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nhung